

Số: 27/2022/QĐST-HNGĐ

NĐ ngày 15 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NĐ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Mai Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh NĐ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh NĐ tham gia phiên họp:
Ông Trần Trọng Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh NĐ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 31/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 31/2022/QĐ-ST ngày 11 tháng 7 năm 2022, những người tham gia tố tụng:

Người yêu cầu giải việc dân sự:

+ Chị: Phùng Thị H, sinh năm 1985;

Đăng ký hộ khẩu: Xóm 5 - xã GH- huyện GT - tỉnh NĐ.

Hiện cư trú tại: Đài Loan.

+ Anh: Bùi Văn H, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Xóm 5 - xã GH- huyện GT - tỉnh NĐ.

- Người đại diện theo ủy quyền của chị H để giao, nhận các thủ tục giấy tờ trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án: Bà Lê Thị L, sinh năm 1965 (mẹ đẻ chị H).

Nơi cư trú: Xóm 5 - xã GH- huyện GT - tỉnh NĐ.

[Tại phiên họp: Có mặt bà Lê Thị L; Vắng mặt chị Phùng Thị H và anh Bùi Văn H (đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)].

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, tại bản tự khai, chị Phùng Thị H, anh Bùi Văn H đều trình bày: Anh chị tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 23-01-2005 tại Ủy ban nhân dân xã GH-huyện GT - tỉnh ND.

Trong quá trình chung sống, chị H, anh H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Hiện tại chị H đang cư trú và lao động tại Đài Loan, còn anh H sinh sống tại Việt Nam; khoảng cách địa lý xa cách nên vợ chồng ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Vợ chồng sống ly thân từ lâu. Đến nay, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh ND công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Chị H và anh H có 02 con chung là Bùi Thị LA, sinh ngày 03-10-2005 và Bùi Thái Sơn, sinh ngày 29/10/2009. Khi ly hôn, chị H, anh H thỏa thuận giao con chung là cháu Bùi Thị LA và cháu Bùi Thái Scho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh H đều thống nhất không có nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên họp sơ thẩm:

Chị Phùng Thị H và anh Bùi Văn H đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp.

Bà Lê Thị L nhất trí nhận sự ủy quyền của chị Phùng Thị H, có trách nhiệm thay chị H nhận các văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự tại Tòa án nhân dân tỉnh ND.

+ Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ND:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Chị Phùng Thị H và anh Bùi Văn H đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được chấp nhận.

Về nội dung: Chị Phùng Thị H và anh Bùi Văn H đều thống nhất xin ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị H, anh H là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị H và anh H về việc giao con chung là cháu Bùi Thị LA và cháu Bùi Thái S cho chị H nuôi dưỡng và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị H, anh H tự thỏa thuận với nhau và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị H nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh ND nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Phùng Thị H có đăng ký hộ khẩu tại xóm 5 - xã GH- huyện GT - tỉnh ND, nhưng hiện đang cư trú và lao động tại Đài Loan, nên căn cứ Điều 37, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh ND.

Chị H và anh H đều có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị H và anh Bùi Văn H có đăng ký kết hôn vào ngày 23-01-2005 tại Ủy ban nhân dân xã GH- huyện GT - tỉnh ND nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Hiện nay, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị H, anh H là tự nguyện, nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Phùng Thị H và anh Bùi Văn H có hai con chung là cháu Bùi Thị LA, sinh ngày 03-10-2005 và cháu Bùi Thái Sơn, sinh ngày 29/10/2009. Hiện nay hai cháu đang sinh sống ổn định cùng với chị H, nên khi ly hôn anh, chị thống nhất giao cháu LA và cháu S cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, việc thỏa thuận của chị H, anh H phù hợp với điều kiện thực tế, không trái pháp luật, đảm bảo được quyền lợi chính đáng của con chung, nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị Phùng Thị H và anh Bùi Văn H không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Chị Phùng Thị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 2 Điều 149, các Điều 370, 371 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị H và anh Bùi Văn H.

2. Về con chung: Giao hai con chung là cháu Bùi Thị LA, sinh ngày 03-10-2005 và cháu Bùi Thái S, sinh ngày 29/10/2009 cho chị Phùng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; anh Bùi Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Bùi Văn H có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị Phùng Thị H.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Phùng Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí mà chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006762 ngày 27-6-2022 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh ND. Xác định chị Phùng Thị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 15-7-2022.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh ND;
- Cục THADS tỉnh ND;
- UBND xã GH- Giao Thủy;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Vũ Thị Mai Hương